

Số: 43/2023/QĐST-DS

Duỹn Hải, ngày 14 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 63/2022/TLST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2022,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh N

Địa chỉ trụ sở chính: số 02 L, quận B, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ trụ sở chi nhánh: ấp M, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V- Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình T- Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh N (Theo Quyết định số: 2665/2022/QĐ- NHNN-PC ngày 01/12/2022)

Ông Nguyễn Đình T ủy quyền cho anh Trần Thanh P- Phó Giám đốc (Theo giấy ủy quyền số 32/GUQ-NHNN-PCNDH ngày 27/6/2023)

Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh

Bị đơn: Ông Hồng Văn H, sinh năm 1975

Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1975

Ông Hồng Văn K, sinh năm 2004

Cùng địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Anh K ủy quyền cho ông Hồng Văn H tham gia tố tụng (Theo văn bản ủy quyền ngày 28/6/2023).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Hồng Văn H đồng ý trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh N số tiền vốn gốc và lãi bằng 1.004.363.595đồng (Trong đó: Vốn gốc: 800.000.000đồng; lãi phát sinh 204.363.595đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 07/7/2023 cho đến khi ông H thanh toán xong hợp đồng.

Kể từ ngày 07/7/2023 số tiền nợ gốc chưa trả thì bên phải thi hành án còn phải tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất ghi trong Hợp đồng cho vay số 7410-LAV-202101325 và Phụ lục hợp đồng cùng ngày 12/5/2021 cho đến khi thi hành án xong.

Trường hợp ông Hồng Văn H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì ông Hồng Văn H, bà Nguyễn Thị L và anh Hồng Văn K đồng ý để Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam yêu cầu Chi cục thi hành dân sự huyện D phát mãi tài sản đã thế chấp gồm:

Thửa đất 207 tờ bản đồ số 11 diện tích 19.530m² loại đất cây lâu năm, tọa lạc tại ấp L, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh do ông Hồng Văn H đứng tên quyền sử dụng và các tài sản trên đất gồm:

Nhà chính: Nhà khung móng bê tông cốt thép, tường xây gạch D100, trát vữa, lán bê, mái tol, nền gạch men có trần thạch cao. Diện tích: 7 x 16 = 112m²

Mái che tol: khung tiền chế sắt, trụ bê tông cốt thép, nền xi măng có bê tông lót diện tích: 5 x 11= 55m².

Nhà vệ sinh: Móng cột gạch, tường xây gạch không tô, mái tol, nền gạch men, có hầm tự hoại, diện tích 2 x 3= 6m²

01 cây nước bơm tay có nền

01 cổng vuông bê tông cốt thép

Cây trái hoa màu có trên thửa 207:

01 cây dừa (03 năm)

03 cây me (5-7 năm)

01 cây nhãn (03 năm)

04 cây măng cầu (03 năm)

01 cây xanh phi 40-50cm

(Có sơ đồ thửa đất kèm theo).

Về án phí hòa giải thành: ông Hồng Văn H tự nguyện thỏa thuận nộp án phí dân sự sơ thẩm là 21.065.453đồng. Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh N không phải nộp án phí sơ thẩm nên được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 19.533.416đồng theo biên lai thu số 0012259 ngày 11/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D.

Chi phí xem xét thẩm định là 900.000đồng Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh N đã nộp tạm ứng 1.000.000đồng nên Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh N được nhận lại 100.000đồng tại Tòa án nhân dân huyện D. Ông Hồng Văn H phải nộp 900.000đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện D để hoàn trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và

phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- CCTHADS huyện Duyên Hải;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thanh Thảo